TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CÁI RĂNG,** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2023/DS-ST
Ngày 24-8-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lư Thành Danh.

2. Ông Lê Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Nhu – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 91/2023/TLST-DS ngày 13/4/2023 về việc "tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 327/2023/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q.

Địa chỉ: Tòa nhà S, phường B, Quận 1, Thành phố H.

Địa chỉ liên lạc: Tòa nhà P, số 26 U, Phường 2, quận B, Thành phố H.

Đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Hải Th (Vắng mặt), ông Đặng Nhật D (Có mặt), ông Lâm Dương Thiện Ph (Vắng mặt).

Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 14/4/2023).

Bị đơn: Ông Đỗ Văn Th (Vắng mặt), bà Trần Thị Tố Q (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khu vực Th, phường L quận C, thành phố C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực T, phường L, quận C, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCP Q (gọi tắt là Ngân hàng) trình bày: Ngân hàng với bà Ông Đỗ Văn Th, bà Trần Thị Tố Q Hợp đồng tín dụng số 3703138.21 ngày 03/02/2021 (sau đây gọi tắt là hợp đồng tín dụng) cho vay 630.000.000 đồng, mục đích bổ sung vốn sửa chữa nhà cho mẹ và mua sắm vật dụng gia đình tại thửa đất số 94, tờ bản đồ số 08, địa chỉ đất tại Khu vực Thạnh Mỹ, phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ trong thời hạn 108 tháng kể từ sau ngày giải ngân đến ngày 09/02/2030. Lãi suất thỏa thuận tại thời điểm giải ngân 12.7%/năm và được Ngân hàng chủ động điều chỉnh 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 4.3%/năm. Hoàn trả khoản tín dụng gốc, kỳ trả đầu tiên ngày 09/3/2021, số tiền trả mỗi kỳ 5.834.000 đồng, số còn lại trả vào cuối kỳ, trả lãi vào ngày 09 hàng tháng. Ngày 09/02/2021 Ngân hàng đã giải ngân cho ông bà đủ số tiền vay theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 3703138(1).21 ngày 12/9/2020.

Để bảo đảm khoản vay của ông bà, bà Nguyễn Thị L đã ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 6789454.21.636 ngày 08/02/2021 được Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Bích Liên chứng thực số 1013, Quyển số 01/2021/TP/CC-SCC/HDDG ngày 08/02/2021 (sau đây gọi tắt là hợp đồng thế chấp) thế chấp quyền sử dụng đất thửa số 94, tờ bản đồ số 08, địa chỉ đất tại Khu vực Thạnh Mỹ, phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 886195, số vào sổ CH02261 do Ủy ban nhân dân quận Cái Răng cấp ngày 08/7/2013 cho bà Nguyễn Thị L.

Quá trình thực hiện hợp đồng vay, tính đến ngày 16/11/2022 ông bà đã trả được tổng số tiền 165.543.616 đồng (Trong đó, nợ gốc: 64.174.000 đồng, lãi 101.369.616 đồng), còn lại 612.258.426 đồng ngưng trả đến nay.

Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông bà phải trả tổng số nợ gốc, lãi còn lại của Hợp đồng tín dụng 612.258.426 đồng (Tạm tính đến ngày 16/11/2022). Tiền lãi tiếp tục được tính theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng nêu trên từ ngày 17/11/2022 cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp ông bà vẫn vi phạm, Ngân hàng đề nghị được quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp đã ký.

Quá trình giải quyết vụ án: Bị đơn ông Th, bà Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà L vắng mặt.

Diễn biến tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn ông Th, bà Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà L vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự: Thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa có căn cứ xác định ông Th, bà Q có ký hợp đồng với Ngân hàng vay tiền phục vụ cho mục đích sửa chữa, mua sắm vật dụng trong nhà. Bà L đã thế chấp tài sản thửa đất số 94, tờ bản đồ số 08, địa chỉ đất tại Khu vực Thạnh Mỹ, phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ để đảm bảo cho khoản vay của ông Th, bà Q. Quá trình thực hiện hợp đồng ông Th, bà Q vi phạm nghĩa vụ trả gốc, lãi hàng tháng là vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng nên yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng (Kèm theo bài phát biểu chi tiết).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ được thu thập, thẩm tra xác định Ngân hàng với ông Th, bà Q và bà L tranh chấp hợp đồng tín dụng. Tòa án thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a Khoản 3 Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng. Ông Th, bà Q và bà L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng Hội đồng xét xử quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn tiến hành mở phiên tòa xét xử vắng mặt đối với các ông bà.

[2] Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp được Ngân hàng cùng với ông Th, bà Q và bà L ký kết tự nguyện, được chứng thực theo quy định của Luật Công chứng được xác định là chứng cứ theo quy định tại Điều 92, Điều 93 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 3703138(1).21 ngày 12/9/2020 của ông Th, bà Q chứng minh ông bà đã được Ngân hàng giải ngân đủ

tiền vay 630.000.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng vay ông bà không trả nợ gốc, lãi hàng tháng đúng hạn là vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng. Căn cứ Khoản 2 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng thấy rằng yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ chấp nhận, ông Th, bà Q phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi còn lại tính đến ngày 16/11/2022 là 612.258.426 đồng. Ngoài ra, còn phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất thỏa thuận kể từ ngày 17/11/2022 cho đến khi trả hết nợ.

[3] Trường hợp ông bà tiếp tục vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp mà bà L đã ký kết với Ngân hàng bảm bảo khoản vay cho ông Th, bà Q.

[4] Căn cứ quy định tại các Điều 147, 157 Bộ luật Tố tụng dân sự ông Th, bà Q phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 3.500.000 đồng. Ngân hàng đã tạm ứng nên ông bà phải trả lại cho Ngân hàng số tiền này. Ngoài ra, ông bà còn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 28.490.000 đồng. Ngân hàng được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 14.246.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003067 ngày 12/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 93, Điều 147, Điều 157, Khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Khoản 2 Điều 95, điểm a Khoản 3 Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Q.

Buộc bà ông Đỗ Văn Th, bà Trần Thị Tố Q phải trả cho Ngân hàng TMCP Q tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 16/11/2022 là 612.258.426 đồng và tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất thỏa thuận kể từ ngày 17/11/2022 cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp bà ông Đỗ Văn Th, bà Trần Thị Tố Q tiếp tục vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 6789454.21.636 ngày 08/02/2021 được Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Bích Liên chứng thực số 1013, Quyển số 01/2021/TP/CC-SCC/HDDG ngày 08/02/2021 đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 886195, số vào sổ CH02261 do Ủy ban nhân dân quận Cái Răng

cấp ngày 08/7/2013 cho bà Nguyễn Thị L đối với thửa đất số 94, tờ bản đồ số 08, địa chỉ đất tại Khu vực Thạnh Mỹ, phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Về chi phí tố tụng và án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đỗ Văn Th, bà Trần Thị Tố Q hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 3.500.000 đồng và phải chịu 28.490.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 14.246.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003067 ngày 12/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng.

Về quyền kháng cáo, quyền yêu cầu thi hành án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q. Cái Răng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ (TC: 12).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Minh Mẫn